

**Bản án số: 17/2020/HSST
Ngày: 25/3/2020**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tiến Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Cự
2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Tráng - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/HSST ngày 11/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST- HS ngày 12/3/2020 đối với bị cáo:

Chu Sỹ D, sinh ngày 16/11/1991. Tại: thôn D, xã Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn D, xã Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Chu Sỹ M và bà: Nguyễn Thị H; Chưa có vợ;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2017/HSST ngày 05/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xử phạt D 3 năm tù giam về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/5/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 29/12/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến:

1- Ông Bùi Bá H, sinh năm 1972 trú tại thôn C 2, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

2- Ông Hoàng Xuân Th, sinh năm 1977, trú tại thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Sỹ D là người sử dụng ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 29/12/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D đi bộ từ nhà ở thôn D, xã Ph ra trục đường xã sau đó đi nhờ xe mô tô của người đi đường (D không biết tên, địa chỉ) lên khu vực cổng nhà thi đấu thể thao tỉnh Thái Bình thuộc địa phận phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để mua ma túy về sử dụng. Do đã có lần mua ma túy ở đây về sử dụng nên khi đến nơi, D gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1,6m đang đứng ở mé đường (D không biết tên, địa chỉ của người này), D lại gần và nói “*Bán cho tôi 500.000 đồng ma túy Hêrôin*” và D lấy tiền đưa cho người này, người này nhận tiền và đưa lại cho D 02 gói ma túy đều được gói bằng nilon màu trắng, túi nilon được gắn kín bằng nhiệt. D cầm 02 gói ma túy vừa mua bỏ vào túi áo khoác bên trái đang mặc, sau đó D đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết về đến khu vực cầu Rí, xã Đông La thì xuống xe. Khi D đang đi bộ để tìm hiệu thuốc tân dược với mục đích mua bơm kim tiêm và nước cất về để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã Đgiữ, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Chu Sỹ D nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản Kết luận giám định số 512/KLGĐ-PC09 ngày 31/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại **Heroine (Hêrôin)**, có khối lượng **0,1926 gam** (Không phải một nghìn chín trăm hai mươi sáu gam).*

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSĐH ngày 11/3/2020 Viện kiểm sát huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo Chu Sỹ D - Về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên trình bày bản luận tội:

Tại phiên tòa sơ thẩm không có tình tiết nào mới, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Chu Sỹ D – Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ :

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; Do đó, bị cáo Chu Sỹ D được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51

Tình tiết tăng nặng:

Bị cáo D đã có 01 tiền án nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “ Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và các Điều 50; 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt: - Bị cáo Chu Sỹ D từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

-Về hình phạt bổ sungXét thấy bị cáo mua ma túy về sử dụngbị cáo là người lao động tự do, thu nhập thấpkhông ổn địnhDo đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Hêrôin còn lại sau giám định.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[I] Về tố tụng

Trong quá trình điều tra truy tố các Điều tra viênKiểm sát viên đã tiến hành thu thập các tài liệu chứng cứ theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo, không có khiếu nại tố cáo Do đó các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp

[II] Về nội dung

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Chu Sỹ D đã khai nhận:

Bản thân D nghiện ma túy từ 2017, sau khi ra trại cải tạo D lại tái nghiện. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 29/12/2019 D đi nhà ở thôn D, xã Ph lên khu vực công nhà thi đấu thể thao tỉnh Thái Bình thuộc địa phận phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực công nhà thi đấu thể thao tỉnh Thái Bình, D gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi (D không biết tên, địa chỉ của người này) D lại gần và nói “*Bán cho tôi 500.000 đồng ma túy Hêrôin*” và D lấy tiền đưa cho người này, người này nhận tiền và đưa lại cho D 02 gói ma túy, D cầm 02 gói ma túy vừa mua bỏ vào túi áo khoác bên trái đang mặc, sau đó D đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết về đến khu vực cầu Rí, xã Đông La thì xuống xe thì bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã Đông La bắt giữ.

Lời khai của bị cáo Chu Sỹ D phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang do Công an Đông Hưng lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 29/12/2019 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đông La cùng với lời khai của những người chứng kiến và bản kết luận giám định, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Chu Sỹ D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

b) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi của bị cáo Chu Sỹ D là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền độc quyền quản lí về ma túy của nhà nước

[2] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội:

Với mức độ tàng trữ **0,1926 gam** ma túy là **Hêrôin** thì hành vi phạm tội của bị cáo Chu Sỹ D thuộc trường hợp nghiêm trọng

[3]+Tình tiết tăng nặng:

Bị cáo D đã có 01 tiền án nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]+Tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã ~~thành~~ khai báo hành vi phạm tội. Do đó bị cáo Chu Sỹ D được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

-Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua ma túy về sử dụng bị cáo là người lao động tự do thu nhập thấp không ổn định Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự .

Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Hêrôin còn lại sau giám định

[6] Về án phí:

Bị cáo Chu Sỹ D phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh:

Tuyên bố : Bị cáo Chu Sỹ D - Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

[2] Về áp dụng luật và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 50, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h (Tái phạm) Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự .

+ Xử phạt bị cáo:

+Xử phạt bị cáo Chu Sỹ D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2019.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số Hêrôin có khối lượng 0,1496 gam còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì số 512/KLGD.

[4] Về án phí:

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí.

Bị cáo Chu Sỹ D phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Tiến Hưng